

V. PHẪM XÁ-LỢI

Lại nữa, Kiền-thi-ca! Giả sử xá-lợi của Phật đầy đầy cả châu Thiệm-bộ này làm một phần, có người biên chép pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu làm một phần, thì trong hai phần ấy ông nhận phần nào?

Trời Đế Thích thưa:

- Bạch Thế Tôn! Ý của con thà nhận Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu. Vì sao? Vì chẳng phải con không tin nhận, cung kính, cúng dường xá-lợi của chư Phật, nhưng thân của chư Phật và xá-lợi là đều nhân nơi pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu mà sanh ra; đều do công đức uy lực đã huân tu pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu nên mới được tất cả thế gian, trời, người, A-tổ-lạc v.v... cung kính, cúng dường.

Kính bạch Thế Tôn! Như con ngồi trên tòa Thiên đế, trong điện Thiện pháp, ở cõi trời Ba mươi ba, khi tuyên thuyết chánh pháp cho các trời, có vô lượng các Thiên tử v.v... đi đến chỗ con nghe thuyết pháp, cung kính, cúng dường, nhiễu quanh bên phải rồi đi. Khi con không có ở trên pháp tòa kia, nhưng các Thiên tử v.v... đi đến chỗ đó, mặc dù không thấy con nhưng họ vẫn cung kính, cúng dường như khi con đang ở tại đó. Họ nói: “Chỗ này là tòa của trời Đế Thích ngồi thuyết pháp cho chư Thiên v.v... Chúng ta nên cúng dường cung kính, xem như Thiên chủ hiện đang ở đó”, rồi nhiễu quanh bên phải lui ra.

Xá-lợi của Phật cũng như vậy. Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu làm cho sự nương tựa phát sanh trí nhất thiết trí, nên được tất cả thế gian, trời, người, A-tổ-lạc v.v... cung kính, cúng dường. Thế nên con nói: Trong hai phần, ý của con thà nhận Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu.

Kính bạch Thế Tôn! Giả sử xá-lợi của Phật đầy đầy cả thế giới tam thiên đại thiên làm một phần, có người biên chép pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu làm một phần, thì trong hai phần ấy, ý của con thà nhận Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu. Vì sao? Vì chẳng phải con không tín thọ, cung kính, cúng dường xá-lợi của Phật, nhưng thân và xá-lợi của chư Phật là đều nhân nơi pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu mà sanh ra vậy. Đều do công đức uy lực đã huân tu của

pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu nên mới được tất cả thế gian, trời, người, A-tổ-lạc v.v... cung kính, cúng dường.

Kính bạch Thế Tôn! Như người mắc nợ, sợ hãi chủ nợ, liền gãi gãi hầu hạ quốc vương, nương dựa thế lực của vua, khỏi sợ hãi. Trái lại còn được chủ nợ sợ hãi, cúng dường. Vì sao? Vì người kia nương cậy vào thế lực của vua, được vua che chở nên có nhiều uy thế vậy.

Vua, dụ cho Bát-nhã ba-la-mật-đa. Xá-lợi của Phật, dụ cho kẻ nương vua. Do nương Bát-nhã ba-la-mật-đa nên được thế gian cung kính, cúng dường. Chư Phật được đặc trí nhất thiết trí là cũng nương Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được thành tựu, nên con thà nhận Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu.

Kính bạch Thế Tôn! Ví như thần châu đại bảo vô giá, đủ vô lượng uy đức thù thắng vi diệu; bất kỳ chỗ nào có thần châu này thì nhơn phi nhơn v.v... không thể làm hại:

Giả sử có nam tử hoặc nữ nhơn bị quỷ thần gây hại, thân tâm buồn khổ, có người đem thần châu này báo cho người đó biết, do uy lực của thần châu nên quỷ liền bỏ đi.

Có các bệnh nhiệt, bệnh phong, bệnh đàm, hoặc hai, hoặc ba thứ hòa hợp làm bệnh, nếu có người nào buộc thần châu này nơi thân thì các bệnh như thế đều được trừ diệt hẳn.

Thần châu này để ở chỗ tối tăm, có thể làm cho chỗ đó được soi sáng. Khi nóng bức có thể làm cho mát mẻ. Khi lạnh có thể làm cho ấm áp.

Bất kỳ địa phương nào có thần châu này thì ở đó thời tiết điều hòa, không lạnh, không nóng.

Nếu địa phương nào có thần châu này thì các thứ độc như: rắn, rết, bọ cạp v.v... đều không dám nương ở.

Giả sử có nam tử hoặc nữ nhơn nào bị trúng độc, đau đớn khó chịu, nếu có người đem thần châu này cho những người kia thấy, thì nhờ thần lực của thần châu nên các độc liền tiêu diệt.

Nếu các hữu tình nào bị bệnh hủi, ghẻ dữ, ghẻ nhọt, bưng thũng, mắt mù lòa v.v... và bệnh mắt, bệnh tai, bệnh mũi, bệnh lưỡi, bệnh yết hầu, bệnh nơi thân, bệnh nơi các lông đốt... mà đeo thần châu này thì đều được khỏi hẳn các bệnh.

Nếu trong các ao suối, giếng v.v... nước trong đó đục dơ, hoặc sắp khô cạn, đem thần châu này để vào trong đó, nước liền đầy tràn và trong trẻo, sạch sẽ, thơm tho, đủ tám công đức.

Nếu đem áo thêu thùa đủ thứ màu sắc: xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tím, bích lục... gói thần châu này bỏ vào trong nước, nước tùy theo sắc của áo làm thành đủ thứ màu sắc khác nhau.

Thần châu đại bảo vô giá này oai đức vô biên, nói không thể hết. Nếu đựng trong rương, trong tráp cũng làm cho đồ đựng đó thành tựu đầy đủ vô biên uy đức. Giả sử rương tráp ấy trống không, nhưng do từng đựng thần châu nên rương tráp đó cũng được mọi người quý trọng.

Khánh Hỷ hỏi trời Đế Thích:

- Thần châu như thế là chỉ riêng ở trên trời có, hay là trong nhơn gian cũng có?

Trời Đế Thích thưa:

- Trong nhơn gian, trên trời đều có thần châu này. Nhưng ở trong nhơn gian thì hình dáng nhỏ mà nặng; còn ở trên trời thì hình dáng lớn mà nhẹ. Lại tướng của thần châu ở nhơn gian chẳng đầy đủ, còn tướng thần châu trên trời thì tròn đầy. Uy đức thần châu trên trời thù thắng gấp vô lượng vô số thần châu ở nhơn gian.

Bây giờ, Trời Đế Thích bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu cũng như vậy, làm cội gốc cho các đức, có thể diệt trừ vô lượng pháp ác bất thiện; bất kỳ để ở chỗ nào cũng diệt trừ đau khổ nơi thân tâm các hữu tình; nhơn phi nhơn v.v... chẳng thể làm hại. Như Lai đã đắc trí nhất thiết trí và vô lượng, vô biên công đức khác là đều nhân nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa; còn xá-lợi của Phật là do các công đức đã huân tu, làm vật nương tựa cho các công đức này vậy. Sau khi Phật Niết-bàn, nhận lãnh tất cả thế gian, trời, người, A-tổ-lạc v.v... cung kính, cúng dường. Thế nên con nói: Trong hai phần, ý con thà nhận Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu.

Kính bạch Thế Tôn! Giả sử thế giới như cát sông Hằng trong mười phương đầy đầy xá-lợi của Phật làm một phần; có người biên chép pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu làm một phần, thì trong hai phần đó, ý con thà nhận Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu. Vì sao? Vì chẳng phải con không tin nhận, cung kính, cúng dường xá-lợi của Phật, nhưng thân và xá-lợi của chư Phật đều nhân nơi pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu mà sanh ra vậy. Đều nhờ công đức uy lực đã huân tu pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa nên mới được tất cả thế gian, thiên, nhơn, A-tổ-lạc v.v... cung kính, cúng dường.

Lại nữa, kính bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu có thể sanh trí nhất thiết trí của Như Lai. Như Lai đắc được trí nhất thiết

trí, có thể sanh thân và xá-lợi của Phật. Thế nên, cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy thì chính là cúng dường trí nhất thiết trí và xá-lợi chư Phật ba đời.

Lại nữa, kính bạch Thế Tôn! Nếu thiện nam tử, thiện nữ v.v... muốn được thường thấy chư Phật trong mười phương thì phải tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Khi ấy, Phật bảo trời Đế Thích:

- Đúng như vậy! Đúng như vậy! Như lời ông nói. Kiền-thi-ca! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đều nương Bát-nhã ba-la-mật-đa mà chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thế nên Như Lai cung kính, cúng dường.

Trời Đế Thích thưa:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế là đại Vô thượng Ba-la-mật-đa. Tất cả Như Lai đều nương Bát-nhã ba-la-mật-đa mà biết được tâm hành sai khác của các hữu tình.

Phật bảo trời Đế Thích:

- Đúng như vậy! Đúng như vậy! Như lời ông nói. Kiền-thi-ca! Thế nên chúng Đại Bồ-tát luôn luôn tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì biết đúng như thật tâm hành sai khác của các loài hữu tình.

Trời Đế Thích bạch Phật:

- Các chúng Bồ-tát chỉ nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hay là cũng nên hành năm Ba-la-mật-đa khác?

Phật bảo trời Đế Thích:

- Các chúng Bồ-tát nên hành đủ sáu Ba-la-mật-đa rồi sau hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự; khi quán các pháp đều lấy Bát-nhã ba-la-mật-đa làm trên hết.

Kiền-thi-ca! Như ở châu Thiệm-bộ có các thứ cây, nhánh, cành, cọng, thân, hoa, lá, quả, hạt... tuy có các thứ hình dáng không giống nhau nhưng bóng râm của nó thì hoàn toàn không khác. Sáu pháp Ba-la-mật-đa như vậy, tuy mỗi pháp có khác nhau nhưng nhờ phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì, hồi hướng trí nhất thiết trí nên các tướng sai khác kia hoàn toàn không thể đắc.

Trời Đế Thích bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thành tựu viên mãn rộng lớn vô lượng, vô biên công đức. Nếu có người nào biên chép, thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế và trang sức xinh đẹp bằng các thứ báu; lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến ánh sáng của đèn, cung kính, cúng dường, tôn trọng, khen ngợi, giữ gìn không xả bỏ. Lại có người biên chép, thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế,

trang sức xinh đẹp bằng các thứ báu, lại đem bố thí cho người khác thọ trì, đọc tụng, thì trong hai phước, phước nào nhiều hơn?

Phật bảo trời Đế Thích:

- Ta hỏi ông, tùy ý ông trả lời: Các hữu tình nào từ nơi người khác thỉnh được xá-lợi của Phật, dùng đồ báu đựng đầy, tôn trí ở chỗ sạch sẽ, lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu cho đến ánh sáng của đèn, cung kính, cúng dường, tôn trọng, khen ngợi, giữ gìn không xả bỏ. Hoặc lại có người từ nơi người khác thỉnh được xá-lợi của Phật đem phân phát cho người khác, bảo người đó cúng dường. Ý ông thế nào? Trong hai phước này, phước nào nhiều hơn?

Trời Đế Thích thưa:

- Bạch Thế Tôn! Như con hiểu nghĩa Thế Tôn dạy thì trong hai phước này, phước sau nhiều hơn.

Phật khen trời Đế Thích:

- Lành thay! Lành thay! Như lời ông nói. Kiền-thi-ca! Người biên chép, thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tự mình cúng dường, hoặc chuyển cho người khác thọ trì, đọc tụng thì trong hai phước này, phước sau nhiều hơn.

Lại nữa, Kiền-thi-ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ v.v... có thể đem nghĩa thú sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa phân biệt giảng thuyết đúng đắn cho người thì đạt được phước lại càng nhiều hơn phước đem bố thí cho người khác gấp trăm ngàn lần. Nên kính vị pháp sư này như kính Phật.